



DẤU ẤN HỒ CHÍ MINH TRONG LÒNG NHÂN DÂN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

Một chủ đề mới của chương trình Lịch sử 12

Nhân dịp kỉ niệm 134 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024) chúng tôi mong muốn được trao đổi với bạn đọc về phạm trù: “Dấu ấn Hồ Chí Minh” trong mỗi chúng ta.

Chương trình GDPT 2018 đã xác định một chủ đề Lịch sử 12 chiếm 12% thời lượng của năm học (tương đương 6 tiết dạy học). Với yêu cầu cần đạt là hiểu được **về những nguyên nhân nào, những hệ giá trị nào đã đem lại dấu ấn sâu đậm về Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới và Việt Nam** - **Chương trình Lịch sử 12 mới đặt ra yêu cầu rất mới!**

Là một thầy giáo trực tiếp tổ chức, định hướng HS tìm hiểu chủ đề này, trước hết bản thân phải có những ấn tượng sâu đậm về Chủ tịch Hồ Chí Minh, bài viết hôm nay tôi xin nói về ấn tượng ban đầu của bản thân, xin trao đổi với bạn đọc.

Dấu ấn thứ nhất, là lúc bản thân tôi đang học sinh phổ thông được biết tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) trong khóa họp lần thứ 24 tại Paris (1987) đã thông qua Nghị quyết 24C/18.6.5 về Kỉ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “...*Chủ tịch Hồ Chí Minh, một biểu tượng xuất sắc về sự tự khẳng định dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập, dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.*

Nhận thấy những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, nghệ thuật chính là sự kết tinh của truyền thống văn hóa hàng nghìn năm của dân tộc Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình...”. (tập biên bản của Đại hội đồng UNESCO-1987).

Trong bối cảnh những năm 80 của thế kỉ XX, đất nước và đời sống nhân dân ta đang gặp nhiều khó khăn, vì thế chưa có những điều kiện để nghiên cứu đầy đủ về quá trình hoạt động và cống hiến của Người.

Trong khi đó năm 1987, UNESCO công nhận Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá lớn và chuẩn bị trọng thể cho sự kiện 100 năm Kỉ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1990).

Điều đó cho tôi một cái nhìn nhận rằng nhân dân thế giới hiểu biết về Hồ Chí Minh nhiều hơn chúng ta, đánh giá rất cao những cống hiến và những giá trị tư tưởng - văn hoá

của Người từ cuối thế kỉ XX. Từ đó đòi hỏi bản thân phải luôn tìm hiểu, nghiên cứu để bắt kịp sự nhận thức về Hồ Chí Minh ở hiện tại.

Dấu ấn thứ hai là chữ **nhàn** trong thơ của Bác (khi đang là học sinh được học về thơ Hán Nôm của Bác), qua bài **Báo tiếp** (Tin thắng trận) để lại cho một dấu ấn về Người – nhà thơ.

Nguyệt thoi song vấn: - Thi thành vị?

- Quân vụ nhưng mang vị tổ thi.

Sơn lâu chung hưởng kinh thu mộng,

Chính thị Liên khu báo tiếp thi.

Dịch nghĩa

Trăng đẩy cửa sổ hỏi: - Thơ xong chưa?

- Vẫn còn bận việc quân, chưa làm thơ được.

Bỗng tiếng chuông ở lâu trên núi khua tỉnh giấc mộng đêm thu,

Vừa hay là lúc có tin thắng trận ở Liên khu báo về.

(Năm 1948)

Nhà thơ Huy Cận dịch:

Trăng vào cửa sổ đòi thơ,

Việc quân đang bận, xin chờ hôm sau,

Chuông lâu chợt tỉnh giấc thu,

Ấy tin thắng trận Liên khu báo về.

Dấu suốt đời Người không tự nhận là nhà thơ – mà chỉ là người bạn của văn chương, nhưng những vần thơ của Người cứ đi vào lòng mỗi chúng ta và gợi biết bao điều suy nghĩ. *Nguyệt thoi song vấn: - Thi thành vị? Quân vụ nhưng mang vị tổ thi* (nghĩa là *Trăng đẩy cửa hỏi Bác: Thơ xong chưa?* Bác trả lời: *Vẫn còn bận việc quân, chưa làm thơ được, hen sau...*). Bác đang giao cảm với trăng khi mơ trong đêm thu ở núi rừng Việt Bắc (1948), Bác và Trăng thân tình lạ lùng. Sự khát thơ của Bác là hoàn toàn hợp lí. Vì bận việc quân nên chưa có thơ. Trăng hãy vui lòng chờ một dịp khác. Cuộc đối thoại giữa Bác với trăng chứa đựng bao tâm tình của đôi bạn tri âm, tri kỉ.

Câu thơ đầu cho ta thấy một chữ **nhàn** 閒 – *Trăng vào cửa sổ đòi thơ* là “**nguyệt lai môn hạ nhàn**” (bộ **nguyệt** 月 đặt giữa bộ **môn** 門). Khi người ngắm trăng đến dưới khung cửa đó là lúc nhàn rồi). **Nguyệt lai môn hạ nhàn** 閒 - là một chữ rất đẹp, rất xứng đáng để

trở thành một thuật ngữ mỹ học. Ngày xưa nhà Nho rất đặc ý với hình ảnh tượng hình của nó, nên đã tạo ra một thành ngữ để miêu tả nó.

Thơ của Bác đã mấy lần thắp thoáng chữ **nhàn** 閒 :

Nhân hương song tiên khán minh nguyệt

Nguyệt tòng song khích khán thi nhân

(Vọng nguyệt)

Dịch thơ:

Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ

Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ

Năm 1948, cuộc kháng chiến chống Pháp bước sang năm thứ ba, quân và dân ta đang gặp bao khó khăn, gian khổ. Việc quân việc nước thu hút tâm trí lãnh tụ suốt đêm ngày. Bác sáng tác bài thơ Tin thắng trận (Báo tiếp) vào một đêm thu trăng đẹp giữa núi rừng chiến khu, khi cuộc kháng chiến của quân dân ta đang diễn ra vô cùng ác liệt. Câu thơ mở bài hết sức tự nhiên. Trăng đẩy cửa sổ hỏi thi nhân: “Thơ xong chưa”? (thi thành vị?) Trăng xuất hiện đột ngột, thân tình. Tiếp theo là câu trả lời của Bác: “Vẫn còn bận việc quân, chưa làm thơ được” (Quân vụ nhưng mang vị tổ thi). Tiếng chuông làm Bác “chợt tỉnh giấc thu” chính là tiếng chuông báo tin thắng trận, đó là âm thanh của thực tại Bác cần. Âm thanh ấy ngân nga mãi trong lòng người đang đêm ngày mong đợi tin vui từ các chiến trường bay về. Các thi liệu: “nguyệt”, “song”, “sơn lâu”, “chung hưởng”, “thu mộng” hòa quyện với thực tế cuộc sống kháng chiến bộn bề, gian khổ - tạo nên màu sắc vừa cổ điển vừa hiện đại, vừa thực vừa hư ảo, gợi cảm.

Trong bối cảnh vừa “kháng chiến vừa kiến quốc” rất bộn bề việc quân, nhưng tôi rất ấn tượng về phong cách Hồ Chí Minh - phong cách **nhàn** của trong lãnh đạo cách mạng của Bác.

Bác đã lồng chữ **nhàn** vào thơ để truyền đi một thông điệp rằng: Ai cũng có quyền mơ mộng cuộc sống **nhàn rãi** (vui với trăng, tuyết, nguyệt, hoa...); tinh thần phải luôn lạc quan song phải tỉnh táo và cảnh giác với biểu hiện “**nhàn cư vi bất thiện**” nhằm chỉnh huấn cán bộ, đảng viên đặt việc nước - “việc quân” lên trên, lên trước việc riêng tư.

Sự nghiệp văn chương của Người hết sức đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức. Tất cả bắt đầu từ mục đích mà Người đề ra khi cầm bút. Ở mảng thơ thiên về chất trữ tình - tất nhiên vẫn đầy chất “thép”, ta tìm thấy được rất nhiều nét tài hoa nghệ sĩ, hòa quyện giữa chất chiến sĩ và tâm hồn nghệ sĩ. Như Cảnh khuya, Rằm tháng giêng (Nguyên tiêu), Tin thắng trận (Báo tiếp)... Đi sâu vào nghệ thuật thơ văn để hiểu hơn về Người và về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Kỉ niệm 134 năm ngày sinh của Người (19/5/1890 – 19/5/2024), thầy và trò trường THPT Kon Tum tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong dạy học:

1- Về phong cách tư duy

Một là, phong cách tư duy khoa học, cách mạng và hiện đại. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có thói quen đi sâu phân tích, tổng hợp, *đề ra những luận điểm mới để lựa chọn đúng* đường đi cho dân tộc và dự kiến được những bước phát triển mới của lịch sử.

Hai là, phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo. Đó là phong cách tư duy *không giáo điều, rập khuôn*, không vay mượn nguyên xi của người khác, tự mình tìm tòi, suy nghĩ, truy đến tận cùng bản chất của sự vật, hiện tượng để tìm ra chân lý, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn.

Ba là, phong cách tư duy hài hòa, uyển chuyển, có lý có tình, *luôn biết xuất phát từ cái chung, cái nhân loại, từ những chân lý phổ biến, những “lẽ phải không ai chối cãi được”* để nhận thức và lý giải những vấn đề của thực tiễn.

2- Về phong cách làm việc

Một là, phong cách làm việc khoa học. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu làm việc gì cũng phải điều tra, nghiên cứu, thu thập thông tin, số liệu, để nắm chắc thực chất tình hình, từ đó ra chủ trương và lãnh đạo tổ chức thực hiện. Người nói: *“Đảng có hiểu rõ tình hình, thì đặt chính sách mới đúng”*.

Hai là, phong cách làm việc có kế hoạch. Hồ Chí Minh đòi hỏi làm việc gì cũng phải có chương trình, kế hoạch, từ lớn đến nhỏ, từ dài hạn, trung hạn đến ngắn hạn, từ tháng, tuần đến ngày, giờ nào việc nấy. Trong việc đặt kế hoạch Người nhắc nhở: *“không nên tham lam, phải thiết thực, vừa sức, từ thấp đến cao”*.

Ba là, phong cách làm việc đúng giờ. Bác rất quý thời gian của mình bao nhiêu thì cũng quý thời gian của người khác bấy nhiêu. Người thường *không để ai phải đợi mình*, chủ động đến trước nếu có thể.

Bốn là, phong cách đổi mới, sáng tạo, không chấp nhận lối cũ, đường mòn. Người nói: *“Tư tưởng bảo thủ như là sợi dây cột chân, cột tay người ta... Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm”*.

3- Về phong cách diễn đạt

Một là, cách nói, cách viết giản dị, cụ thể, thiết thực. Mục đích của nói và viết của Bác cốt làm cho lý luận trở nên *gần gũi, dễ hiểu* với tất cả mọi người.

Hai là, diễn đạt ngắn gọn, cô đọng, hàm súc, trong sáng và sinh động, có lượng thông tin cao.

Ba là, sinh động, gần gũi với cách nghĩ của quần chúng, gắn với những hình ảnh, ví von, so sánh cụ thể. Khi nói, khi viết Bác Hồ thường kết hợp với kể chuyện, đan xen những câu thơ, câu ca dao có vần điệu, làm cho bài nói hay bài viết trở nên *sinh động, gần gũi với lời cảm, lời nghĩ của quần chúng*.

Bốn là, phong cách diễn đạt luôn luôn biến hóa, nhất quán mà đa dạng. Trên cơ sở thống nhất về mục đích nói và viết, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh thể hiện rất phong phú, *phù hợp với nội dung được trình bày*.

4- Về phong cách ứng xử

Một là, khiêm tốn, nhã nhặn, lịch thiệp. Trong các cuộc tiếp xúc, Người thường khiêm tốn, không bao giờ đặt mình cao hơn người khác, mà trái lại, luôn hòa nhã, quan tâm chu đáo đến những người chung quanh.



Hai là, chân tình, nồng hậu, tự nhiên. Khi gặp gỡ mọi người, với những cử chỉ thân mật, lời hỏi thăm chân tình, hay một câu nói đùa, Người đã tạo ra một bầu không khí thân mật, thoải mái, thân thiết như trong một gia đình.

Ba là, linh hoạt, chủ động, biến hóa. Ứng xử văn hóa Hồ Chí Minh đạt tới sự kết hợp hài hòa giữa tình cảm nồng hậu với

lý trí sáng suốt, linh hoạt, uyển chuyển, sẵn sàng vì cái lớn mà châm chước cái nhỏ.

Bốn là, vui vẻ, hòa nhã, xóa nhòa mọi khoảng cách. Trong văn hóa giao tiếp, ứng xử với mọi người, Hồ Chí Minh, luôn xuất hiện với thái độ vui vẻ, năng khiếu hài hước đã xóa đi mọi khoảng cách, những nghi thức trịnh trọng không cần thiết, tạo không khí chan hòa, gần gũi.

5- Về phong cách sinh hoạt

Một là, phong cách sống cần, kiệm, liêm, chính. Sinh ra tại một vùng quê nghèo, một đất nước nghèo, đi làm cách mạng trong tư cách một người lao động, phải tự thân vận động, Hồ Chí Minh đã sớm hình thành cho mình một lối sống, một cách sống không thể khác, đó là rất mực *cần cù, giản dị, tiết kiệm*.

Hai là, phong cách sống hài hòa, nhuần nhuyễn giữa văn hóa Đông- Tây. Đó là phong cách sống vừa thấm nhuần văn hóa Nho- Phật- Lão, vừa chịu ảnh hưởng sâu đậm của văn hóa Âu- Mỹ nhưng luôn *giữ vững, yêu quý và tự hào về văn hóa Việt Nam*.

Ba là, tôn trọng quy luật tự nhiên, gắn bó với thiên nhiên. Trong sinh hoạt đời thường, Hồ Chí Minh theo triết lý “tôn tự nhiên” của Lão Tử. Chưa bao giờ Bác phàn nàn về thời tiết, *mưa không bực, nắng không than*, dung mạo lúc nào cũng vui vẻ, trán không nhăn, mày không nhíu, mát mẻ như mùa thu, ấm áp như mùa xuân, cứ thuận theo tự nhiên mà sống.

Đời đời nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Để đưa năm học 2023-2024 đi đến thành công trong tình hình mới hiện nay, thầy và trò trường THPT Kon Tum quyết tâm học tập và theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vĩ đại!